**TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

**Khoa Ngoại Ngữ**

**Bộ môn Thực hành Tiếng**

**ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1219/QĐ-ĐHNT ngày 16 tháng 11 năm 2021*

*của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)*

**1. Thông tin về học phần:**

Tên học phần:

* Tiếng Việt: **NGỮ PHÁP 2**
* Tiếng Anh: **GRAMMAR 2**

Mã học phần: FLS3002

Số tín chỉ: 2 (2-0)

Đào tạo trình độ: Đại học

Học phần tiên quyết: Ngữ pháp 1

**2. Mô tả học phần:**

Học phần cung cấp cho người học kiến thức về các mệnh đề trong câu, các loại câu điều kiện, câu tường thuật, câu bị động, và đảo ngữ trong câu, đồng thời hướng dẫn người học vận dụng và giải thích các cấu trúc ngữ pháp theo các cấp độ: cụm từ và câu để sử dụng các cấu trúc ngữ pháp trên trong giao tiếp nghe, nói, đọc, và viết. Sau khi kết thúc học phần, người học có thể sử dụng ngữ pháp đạt trình độ B2 theo khung tham chiếu Châu Âu.

**3. Mục tiêu:**

Cung cấp các kiến thức (định nghĩa, các thể loại, cách sử dụng…) của các mệnh đề (danh từ, quan hệ, trạng từ) và các loại câu (câu điều kiện, câu tường thuật, câu bị động, và đảo ngữ) để người học có khả năng vận dụng trong các kỹ năng khác như nghe, nói, đọc, viết.

**4. Chuẩn đầu ra (CLOs):** Sau khi học xong học phần, người học có thể:

1. Nhận diện được chức năng của các dạng mệnh đề, câu điều kiện, câu tường thuật, câu bị động và đảo ngữ tiếng Anh.
2. Phân tích được cấu trúc, cách dùng dạng mệnh đề, câu điều kiện, câu tường thuật, câu bị động và đảo ngữ tiếng Anh.
3. Vận dụng được các kiến thức về mệnh đề, câu điều kiện, câu tường thuật, câu bị động và đảo ngữ trong giao tiếng nghe, nói, đọc và viết tiếng Anh.
4. Thực hiện thành thạo kỹ năng làm việc nhóm, cặp và tham gia tích cực vào giờ giảng.

**5. Ma trận tương thích giữa Chuẩn đầu ra học phần với Chuẩn đầu ra CTĐT ngành Ngôn ngữ Anh:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **CĐR HP (CLOs)** | **CĐR CTĐT (PLOs)** | | | | | | | | | |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** | **6** | **7** | **8** | **9** | **10** |
| **a** |  |  | **X** | **X** |  | **X** |  |  |  |  |
| **b** |  |  | **X** | **X** |  | **X** |  |  |  |  |
| **c** |  |  | **X** | **X** |  | **X** |  |  |  |  |
| **d** |  |  | **X** | **X** |  | **X** |  |  |  |  |

**6. Nội dung:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** | **Số tiết** | |
| **LT** | **TH** |
| 1 | Giới thiệu học phần và phương pháp học | d | 2 | 0 |
| 2  2.1  2.2  2.3 | Mệnh đề  Mệnh đề danh từ  Mệnh đề trạng từ  Mệnh đề tính từ (mệnh đề quan hệ) | a, b, c, d | 6 | 0 |
| 3 | Câu điều kiện | a, b, c, d | 4 | 0 |
| 4 | Câu tường thuật | a, b, c, d | 4 | 0 |
| 5 | Câu bị động | a, b, c, d | 4 | 0 |
| 6 | Đảo ngữ | a, b, c, d | 4 | 0 |
| 7 | Ôn tập và kiểm tra | a, b, c | 6 | 0 |

**7. Phương pháp dạy học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Phương pháp dạy học** | **Áp dụng cho chủ đề** | **Nhằm đạt CLOs** |
| 1 | Thuyết giảng và giảng dạy thông qua thảo luận | 1-6 | a, b, c |
| 2 | Tổ chức học tập theo nhóm | 2-6 | d |

**8. Đánh giá kết quả học tập:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Hoạt động đánh giá** | **Nhằm đạt CLOs** | **Trọng số (%)** |
| 1 | Đánh giá quá trình | a, b, c, d | 50 |
| 2 | Thi cuối kỳ | a, b, c | 50 |

**9. Tài liệu dạy học:**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT.** | **Tên tác giả** | **Tên tài liệu** | **Năm xuất bản** | **Nhà xuất bản** | **Địa chỉ khai thác tài liệu** | **Mục đích sử dụng** | |
| **Tài liệu chính** | **Tham khảo** |
| 1 | John Eastwood | Oxford Practice Grammar- Intermediate | 2019 | Oxford University Press | Nhà sách | x |  |
| 2 | Thomas B, Hashemi L, & Mathews L | Grammar & Vocabulary for First and First for Schools | 2015 | Cambridge University Press | Nhà sách |  | x |
| 3 | George Yule | Oxford Practice Grammar- Advanced | 2006 | Oxford University Press | Nhà sách |  | x |
| 4 | Virginia Evans | FCE Use of English 2 | 2008 | Express Publishing | Nhà sách |  | x |
| 5 |  | First Certificate in English (FCE) | 2008 | Cambridge University Press | Thư viện |  | x |

*Ngày cập nhật*: *18/11/2022*

**CHỦ NHIỆM HỌC PHẦN TRƯỞNG BỘ MÔN**

***ThS. Nguyễn Phan Quỳnh Thư ThS. Ngô Quỳnh Hoa***

**BAN CHỦ NHIỆM CTĐT**

***TS. Võ Nguyễn Hồng Lam***